|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TÂY NINH**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: /BC-SGDĐTDự thảo | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tây Ninh, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết** **Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc** **dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Năm học 2024-2025, toàn ngành giáo dục tiểu học tỉnh Tây Ninh có 2.808 học sinh dân tộc thiểu số, trong đó 588 em là học sinh lớp Một. Học sinh dân tộc thiểu số tại địa phương phân bố rải rác ở các huyện, thị xã, thành phố với số lượng đông nhất tập trung tại huyện Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành và thành phố Tây Ninh. Đặc điểm của học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là phần lớn sống xen kẽ với cộng đồng dân cư dân tộc Kinh, nhiều em không còn sử dụng ngôn ngữ dân tộc của mình do đã tiếp cận môi trường giáo dục từ sớm tại các trường mẫu giáo và mầm non. Vì vậy, việc lựa chọn, bố trí giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một, ưu tiên những giáo viên có năng lực tốt, có tay nghề vững vàng, biết tiếng dân tộc và am hiểu văn hóa địa phương, dân tộc của trẻ.

Theo thống kê, trong năm học tới dự kiến có 411 trẻ dân tộc thiểu số bước vào lớp 1; số học sinh dân tộc chuẩn bị vào lớp Một có đều ở 109 trong tổng số 178 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh, mỗi trường có 1 đến 3 em, điều này khiến việc mở lớp trở nên khó khăn nên chỉ những trường có từ 10 học sinh dân tộc trở lên hoặc các trường gần nhau tổ chức lớp ghép mới có thể đáp ứng được mở lớp, năm học tới sẽ tổ chức được 12 lớp cho ít nhất 211 học sinh dân tộc học tiếng Việt trước khi vào lớp Một.

Thực trạng này đòi hỏi cần có sự hỗ trợ cụ thể về nội dung và mức chi để tổ chức các lớp học hè chuẩn bị tiếng Việt, giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Điều này không chỉ đảm bảo sự tự tin và khả năng hòa nhập của các em khi vào tiểu học mà còn đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục và thúc đẩy sự phát triển bền vững tại tỉnh Tây Ninh.

Từ những nội dung nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Nhằm quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

Nội dung của chính sách hỗ trợ có trong Nghị quyết là quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên; trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

**1. Chính sách 1: Hỗ trợ giáo viên**

**1.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề**

1.1.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua thực tế cho thấy năm học 2024-2025, toàn ngành giáo dục tiểu học tỉnh Tây Ninh có 2.808 học sinh dân tộc thiểu số, trong đó 588 em là học sinh lớp Một. Học sinh dân tộc thiểu số tại địa phương phân bố rải rác ở các huyện, thị xã, thành phố với số lượng đông nhất tập trung tại huyện Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành và thành phố Tây Ninh. Đặc điểm của học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là phần lớn sống xen kẽ với cộng đồng dân cư dân tộc Kinh, nhiều em không còn sử dụng ngôn ngữ dân tộc của mình do đã tiếp cận môi trường giáo dục từ sớm tại các trường mẫu giáo và mầm non, nhiều em chưa được làm quen với tiếng Việt nên khả năng nói, hiểu tiếng Việt còn hạn chế.

1.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Chuẩn bị tiếng Việt, giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Đảm bảo sự tự tin và khả năng hòa nhập của các em khi vào tiểu học, đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục và thúc đẩy sự phát triển bền vững tại tỉnh Tây Ninh.

- Thông qua chính sách giúp cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện giao tiếp tiếng Việt của trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

**1.2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

1.2.1. Các giải pháp

**Giải pháp 1**: Không quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

**Giải pháp 2**: Các trường tự quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

**Giải pháp 3**: Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

1.2.2. Đánh giá tác động của giải pháp

***Giải pháp 1***: Không quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

- Tác động tích cực:

+ Tác động kinh tế: Không có tác động

+ Tác động về xã hội: Không có tác động

+ Tác động về giới: Không có tác động

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có tác động.

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động về kinh tế:

Không có chính sách hỗ trợ sẽ không tổ chức các lớp học hè chuẩn bị tiếng Việt.

+ Tác động về xã hội:

Không có chính sách sẽ không tổ chức các lớp học hè chuẩn bị tiếng Việt.

Không cải thiện được sự tự tin và khả năng hòa nhập của các em khi vào tiểu học.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: Không có

***Giải pháp 2***: Các trường tự quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

- Tác động tích cực:

+ Tác động về kinh tế:

Hỗ trợ kinh phí và tài liệu dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em dân tộc thiểu số đến trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng toàn diện hệ thống giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh đồng thời tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Tác động về xã hội:

Giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Góp phần thực hiện các mục tiêu giáo dục, thực hiện kế hoạch đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao tỉ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số vào lớp 1.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động kinh tế: các trường không thể tính toán dự trù kinh phí cụ thể hàng năm, các đơn vị thực hiện chuyên môn không có cơ sở chi trả.

+ Tác động về xã hội: Không thống nhất về các định mức chung của các trường.

+ Tác động về giới: Không có tác động.

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có tác động.

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

***Giải pháp 3***: Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

- Tác động tích cực:

+ Tác động về kinh tế:

Hỗ trợ kinh phí và tài liệu dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em dân tộc thiểu số đến trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng toàn diện hệ thống giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh đồng thời tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Tác động về xã hội:

Giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Góp phần thực hiện các mục tiêu giáo dục, thực hiện kế hoạch đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao tỉ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số vào lớp 1.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: Không

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động kinh tế: Không có tác động.

+ Tác động về xã hội: Không có tác động

+ Tác động về giới: Không có tác động

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

**1.3. Lựa chọn giải pháp**

Để tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện các lớp học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. Do đó lựa chọn giải pháp 3 là ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho giáo viên.

Lý do:

Đây là giải pháp được đánh giá có những tác động tích cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

Phù hợp với hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập

**2. Chính sách 2: Hỗ trợ đối với học sinh**

**2.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề**

2.1.1. Xác định vấn đề bất cập

- Dự kiến trong năm học tới sẽ có 411 trẻ dân tộc thiểu số bước vào lớp 1; số học sinh dân tộc chuẩn bị vào lớp Một có đều ở các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh. Trong đó có nhiều em chưa được làm quen với tiếng Việt nên khả năng nói, hiểu tiếng Việt còn hạn chế.

- Đa số học sinh dân tộc thiểu số sống ở khu vực nông thôn, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn, không có đủ dụng cụ học tập.

2.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Cần có sự hỗ trợ kịp thời để tổ chức các lớp học hè chuẩn bị tiếng Việt, giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Điều này không chỉ đảm bảo sự tự tin và khả năng hòa nhập của các em khi vào tiểu học mà còn đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xác định đối tượng, địa bàn để đưa vào danh mục hỗ trợ xác định mức thu nhập theo lương, phụ cấp lương để ban hành quy định mức hỗ trợ của tỉnh, tạo hành lang pháp lý rõ ràng để các cơ quan tài chính cấp kinh phí theo đúng quy định.

**2.2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

2.2.1 Các giải pháp

**Giải pháp 1:** Không quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh

**Giải pháp 2**: Các trường tự quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh.

**Giải pháp 3**: Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh

2.2.2. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

***Giải pháp 1***: Không quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh

- Tác động tích cực:

+ Tác động kinh tế: Không có tác động

+ Tác động về xã hội: Không có tác động

+ Tác động về giới: Không có tác động

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có tác động.

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động về kinh tế:

Không có chính sách hỗ trợ sẽ không tạo điều kiện cho học sinh dân tộc thiểu số có tài liệu và đồ dung học tập để tham gia các lớp học hè hỗ trợ tiếng Việt chuẩn bị vào lớp 1.

+ Tác động về xã hội:

Không động viên, chia sẽ khó khăn của của học sinh khi làm quen với tiếng Việt để chuẩn bị vào lớp 1.

Không cải thiện được việc nâng cao tỉ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số lứa tuổi lớp 1.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

***Giải pháp 2:*** Các trường tự quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh.

- Tác động tích cực:

+ Tác động về kinh tế:

Hỗ trợ tài liệu và đồ dung học tập tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em dân tộc thiểu số đến trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng toàn diện hệ thống giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh đồng thời tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Tác động về xã hội:

Giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Góp phần thực hiện các mục tiêu giáo dục, thực hiện kế hoạch đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao tỉ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số vào lớp 1.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính;

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động kinh tế: các trường không thể tính toán dự trù kinh phí cụ thể hàng năm, các bộ phận thực hiện chuyên môn không có cơ sở chi trả.

+ Tác động về xã hội: Không có tác động

+ Tác động về giới: Không có tác động

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có tác động.

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

***Giải pháp 3***: Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh

- Tác động tích cực:

+ Tác động về kinh tế:

Hỗ trợ tài liệu và đồ dung học tập tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em dân tộc thiểu số đến trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng toàn diện hệ thống giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh đồng thời tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Tác động về xã hội:

Giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Góp phần thực hiện các mục tiêu giáo dục, thực hiện kế hoạch đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao tỉ lệ huy động học sinh dân tộc thiểu số vào lớp 1.

+ Tác động về giới (nếu có): Không

+ Tác động của thủ tục hành chính: chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính;

- Tác động tiêu cực:

+ Tác động kinh tế: Không có tác động.

+ Tác động về xã hội: Không có tác động

+ Tác động về giới: Không có tác động

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không có tác động.

+ Tác động về hệ thống pháp luật: Không có tác động.

**2.3 Lựa chọn giải pháp**

Sau khi phân tích, đánh giá và dự báo khả năng triển khai thực hiện giữa các giải pháp, kiến nghị lựa chọn giải pháp 3 là ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với học sinh.

Lý do:

Đây là giải pháp được đánh giá có những tác động tích cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- GĐ, các PGĐ Sở;- Lưu: VP, MNTH. | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC** |